

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/DS-ST

Ngày 02/6/2022

"V/v: Tranh chấp hợp đồng
tín dụng"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Minh Huyền và ông Nguyễn Minh Tuấn.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/6/2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST - DS ngày 06/12/2021 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST- DS ngày 06 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐ_ST ngày 05/5/2022 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Công ty T (viết tắt: JIVF). Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, N Nguyễn Thị I, Phường S, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông X;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Vũ Văn V; sinh năm: 1984; địa chỉ liên hệ: Tầng B số k, ngõ M đường T, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội theo giấy ủy quyền số 51/2021/UQLM-JIVF ngày 20/10/2021. Ông Vũ Văn V - Có mặt.

* *Bị đơn:* Ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T. Cùng địa chỉ: Tổ M, khu D, phường Đ, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh; cả hai cùng vắng mặt lần thứ 2 không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/10/2021 và lời khai tại tòa án nguyên đơn trình bày: Ngày 18/6/2017 ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T ký Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 880010000000183000 và ký Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp với JIVF với thời hạn vay 84 tháng, lãi suất 0,666%/ tháng, số tiền vay 600.000.000đồng (sáu trăm triệu đồng). Tài sản bảo đảm cho khoản vay trên là 01 chiếc xe ô tô Chevrolet theo hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai (động sản) ngày 18/6/2017. Quá trình thực hiện hợp đồng đã trả được cho JIVF số tiền 243.391.568 đồng. Do không tiếp tục trả được nợ cho JIVF nên JIVF và ông Dũng, bà T đã cùng thống nhất xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô

tô đã thế chấp để thu hồi nợ. Tính đến ngày 27/4/2021 ông D và T đã thanh toán được cho JIVF tổng số tiền là JIVF 648.941.568 đồng (sáu trăm bốn mươi tám triệu chín trăm bốn mươi một nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng). Ngày 21/6/2021 ông D tiếp tục trả thêm cho công ty 10.000.000 đồng (mười triệu đồng). Ông D thỏa thuận mỗi tháng sẽ tiếp tục trả 5.000.000 đồng nhưng ông D không thực hiện. Đến nay ông D, bà T còn nợ JIVF số tiền 64.794.598 đồng (sáu mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm chín mươi tám đồng), trong đó tiền gốc là: 54.025.067 đồng (năm mươi tư triệu không trăm hai mươi năm nghìn không trăm sáu mươi bảy đồng); lãi trong hạn: 8.049.079 đồng (tám triệu không trăm bốn mươi chín nghìn không trăm bảy mươi chín đồng); lãi quá hạn: 2.720.452 đồng (hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn bốn trăm năm mươi hai đồng). Công ty T (JIVF) yêu cầu Tòa án: Tuyên bố chấm dứt Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp ngày 18/6/2017; Buộc ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T phải liên đới trả cho Công ty T (JIVF) toàn bộ số tiền trên.

Quá trình giải quyết vụ án mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T vắng mặt.

Tòa án thu thập chứng cứ theo đơn yêu cầu của JIVF tại hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2021/TLST-DS ngày 01/7/2021: Ông Vũ Tiến D có lời khai thể hiện nội dung: Ngày 18/6/2017 ông Vũ Tiến D ký Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp với JIVF, với thời hạn vay 84 tháng, lãi suất 0,666%/tháng số tiền vay 600.000.000 đồng (sáu trăm triệu đồng). Ngoài ra ông D còn ký hợp đồng thế chấp tài sản là chiếc xe ô tô Chevrolet với JIVF cùng ngày. Quá trình thực hiện hợp đồng ông D đã trả được cho JIVF tổng cộng 243.391.568 đồng. Do không tiếp tục trả được nợ cho JIVF nên JIVF đã xử lý tài sản bảo đảm là chiếc xe ô tô để thu hồi số tiền là 410.000.000 đồng (bốn trăm mười triệu đồng) vì vậy đến ngày 10/8/2021 ông D còn nợ JIVF số tiền 64.794.598 VND. Ông D đồng ý trả nợ toàn bộ số tiền nợ trên cho công ty trong thời gian 12 tháng, mỗi tháng 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa có quan điểm: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã chấp hành đầy đủ, đúng việc thụ lý vụ án về trình tự, thủ tục, thẩm quyền. Xác định đúng mối quan hệ tranh chấp, xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn giải quyết, quyết định đưa vụ án ra xét xử, hoạt động giải quyết của thẩm phán đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án, thư ký thực hiện đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn: Đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn: Không có mặt tại phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 422, Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 27, Điều 37 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chấm dứt Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp giữa JIVF với anh Dũng và chị Tuyết; buộc anh Dũng và chị Tuyết có nghĩa vụ liên đới trả cho công ty JIVF số tiền

64.798.064đ, trong đó nợ gốc là 54.025.067 đồng, tiền lãi trong hạn 8.049.079 đồng, lãi quá hạn là 2.720.452 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

- Quan hệ tranh chấp: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa JIVF với ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T có nơi thường trú tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn: Việc giao kết Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp, Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 880010000000183000 và hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai (động sản) ngày 18/6/2017 giữa JIVF với ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T là do các bên hoàn toàn tự nguyện, đúng với các quy định của Bộ luật dân sự; Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010; nghị định 163/2006 /NĐ-CP ngày 29/12/2006 của chính phủ về giao dịch bảo đảm và nghị định số 83/2010/ NĐ-CP ngày 23/7/2010 về đăng ký giao dịch bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T vi phạm điều 6, điều 7 hợp đồng tín dụng do đó JIVF đã thực hiện thu hồi một phần khoản nợ và phần còn lại ông D, bà T không chịu trả hết để thanh lý hợp đồng nên JIVF khởi kiện đến Tòa án để đòi số tiền của khoản nợ trên là có cơ sở xem xét.

Về số tiền: Xét yêu cầu của JIVF đối với ông D, bà T đòi tổng số tiền 64.794.598 đồng (sáu mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm chín mươi tám đồng) bao gồm tiền gốc, tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn. Số tiền lãi trong hạn, lãi quá hạn do JIVF và ông D, bà T thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng là phù hợp với Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng nên có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc ông D, bà T phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ toàn bộ số tiền trên cho JIVF.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu của Nguyên đơn được chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010; khoản 4 Điều 422; Điều 463, 466, 468 bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27, 37 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: 1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty T (viết tắt: JIVF). Chấm dứt Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 880010000000183000 ngày 18/6/2017 giữa JIVF với ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T.

Buộc ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T phải trả cho Công ty T (viết tắt: JIVF) số tiền: 64.794.598 đồng (sáu mươi bốn triệu bảy trăm chín mươi bốn nghìn năm trăm chín mươi tám đồng).

2. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông D, bà T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng mua xe ô tô trả góp và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng vay số 880010000000183000 ngày 18/6/2017 cho đến khi tất toán khoản vay.

3. Về án phí: Buộc ông Vũ Tiến D và bà Vũ Thị T phải nộp 3.239.730 đồng (ba triệu hai trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm ba mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho JIVF số tiền tạm ứng án phí 1.869.865 đồng (một triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn tám trăm sáu mươi năm đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005048 ngày 02/12/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tp. Cẩm Phả;
- Chi cục THADS tp. Cẩm Phả;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Lan Anh

